

DANH SÁCH MỜI CHI TRẢ TIỀN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ DI DỜI MỎ MẢ - ĐỢT 26

ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TRƯỜNG THCS VÀ SAN LẤP MẶT BẰNG TRONG PHẠM VI NGHĨA TRANG BÌNH HƯNG HÒA - GIAI ĐOẠN 3

Thời gian: 8h đến 11 giờ 30, ngày 13/10/2025 (Sáng thứ Hai)

STT	SDT	SHS	Thân nhân	Địa chỉ thường trú	Tên ngôi mộ	Nghĩa trang	Quyết định		Ghi chú (bổ sung pháp lý)
							Số	Ngày	
1	5704	88	Lý Tấn Hải	43 Trưng Nữ Vương, phường 4, quận Gò Vấp	Lê Thị Đưa	Giác Quan	2865	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
2	5723	88	Nguyễn Hữu Vinh	479/12 Hương Lộ 2, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân	Nguyễn Hữu Vụ	Giác Quan	2865	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
3	6224	88	Dương Thị Thu Diệp	41/38 BC9, phường 14, quận Tân Bình	Vô danh (không bia)	Giác Quan	2865	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
4	6314	88	Trần Thành Đạt	46/9 Trần Quang Diệu, phường 14, quận 3	Trần Văn Mão	Giác Quan	2865	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
5	6334	88	Trần Thành Đạt	46/9 Trần Quang Diệu, phường 14, quận 3	Trần Văn Mão (ND: Trần Thị Thơm)	Giác Quan	2865	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
6	7650	88	Trương Thanh Danh	554/15/22 Nguyễn Đình Chiểu, phường 4, quận 3	Trương Ngọc Dung	Giác Quan	2865	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
7	7651	88	Trương Thanh Danh	554/15/22 Nguyễn Đình Chiểu, phường 4, quận 3	Trương Công Danh	Giác Quan	2865	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
8	7652	88	Trần Thị Xuân Đào	219 Lô C chung cư Ấn Quang, phường 9, quận 10	Trịnh Thị Bạch	Giác Quan	2865	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
9	7727	88	Nguyễn Văn Vân	15/5 đường số 19, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân	Lưu Thị Dũng	Giác Quan	2865	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
10	8503	88	Trần Thị Thúy	134 Độc Lập, phường Tân Thành, quận Tân Phú	Trần Thị Nhi	Hòa Hưng	2865	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
11	8793	88	Đỗ Thị Nga	73 Tô Hiến Thành, phường 13, quận 10	Đỗ Thị Hiện	Hòa Hưng	2865	05/06/2025	C tử, CCCD: 1 Sao y, 2 photo
12	129	145	Thái Thanh Tiền	262/14 Tôn Thất Thuyết, phường 3, quận 4	Thái Thị Chớ	Bắc Việt	3009	09/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
13	135	145	Thái Thanh Tiền	262/14 Tôn Thất Thuyết, phường 3, quận 4	Trương Thị Việt	Bắc Việt	3009	09/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
14	858	145	Âu Thị Lua	70 Bùi Huy Bích, phường 12, quận 8	Nguyễn Thị Chín	Bắc Việt	3009	09/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
15	981	145	Nguyễn Thị Phương Liên	Số 7, Tân Tiến, phường 8, quận Tân Bình	Nguyễn Viêt Dũng	Bắc Việt	3009	09/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
16	1287	145	Đỗ Thị Lý	20 đường số 12, phường Trường Thọ, thành phố Thủ Đức	Trần Thị Hệt	Bắc Việt	3009	09/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
17	1855	145	Hoàng Thành Lê Thuý	66 Đồng Đen , phường 14, quận Tân Bình	Hoàng Văn Chung	Cán Bộ	3009	09/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
18	2035	145	Nguyễn Minh Trung	423 Quang Trung, phường 10, Gò Vấp	Nguyễn Thị Khởi	Cán Bộ	3009	09/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
19	2180	145	Trần Thị Lợi	27/6 Phạm Hùng, phường 9, quận 8	Nguyễn Thị Sáu	Cán Bộ	3009	09/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
20	2232	145	Vũ Thanh Mai	156/95/4/11 Chiến Lược, phường Bình Trị Đông, Bình Tân	Lý Kiều	Cán Bộ	3009	09/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
21	3263	145	Võ Thị Thanh Tuyền	6/31A đường số 19A, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân	Võ Văn Tròn	Đông Quan	3009	09/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
22	7770	145	Hoàng Thị Tý	71/15 Nghĩa Hòa, phường 6, quận Tân Bình	Hoàng Văn Chúc	Hòa Hưng	3009	09/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo

STT	SDT	SHS	Thân nhân	Địa chỉ thường trú	Tên ngôi mộ	Nghĩa trang	Quyết định		Ghi chú (bổ sung pháp lý)
							Số	Ngày	
23	7787	145	Nguyễn Thị Thu Thủy	67 Độc Lập, phường Tân Thành, quận Tân Phú	Nguyễn Minh Lâm	Hòa Hưng	3009	09/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
24	7966	145	Vũ Thế Phiệt	87/22/7 Bành Văn Trân, phường 7, quận Tân Bình	Vũ Thị Thùy Trang	Hòa Hưng	3009	09/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
25	7974	145	Trương Quốc Toàn	131/16 Tân Hương, phường Tân Quý, quận Tân Phú	Trương Văn Hoàng	Hòa Hưng	3009	09/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
26	7977	145	Vũ Nguyễn Vũ Hoàng	2/7 Yên Đỗ, phường Tân Thành, quận Tân Phú	Vũ Thị Tuyết Nhung	Hòa Hưng	3009	09/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
27	7979	145	Vũ Nguyễn Vũ Hoàng	2/7 Yên Đỗ, phường Tân Thành, quận Tân Phú	Vũ Thị Ái Hương	Hòa Hưng	3009	09/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
28	8172	145	Trương Quốc Toàn	131/16 Tân Hương, phường Tân Quý, quận Tân Phú	Thượng Thị Ánh Tuyết	Hòa Hưng	3009	09/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
29	8306	145	Trần Văn Đình	23/63 Hòa Hưng, phường 12, quận 10	Trần Đình Ninh	Hòa Hưng	3009	09/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
30	8338	145	Nguyễn Thị Kim Thoa	224/14 Lý Thường Kiệt, phường 14, quận 10	Trần Thị Dâu	Hòa Hưng	3009	09/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
31	8371	145	Trần Đại Việt	407/23/15F Nguyễn Xí, phường 13, quận Bình Thạnh	Trần Thị Xuân	Hòa Hưng	3009	09/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
32	13981	145	Trần Huệ Sang	Số 2 Kim Biên, phường 13, quận 5	Phạm Đình Hiếu	Trần Quốc	3009	09/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
33	14101	145	Huỳnh Minh Phán	293/1A Kênh Tân Hóa, phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú	Huỳnh Mỹ	Trần Quốc	3009	09/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
34	2661	130	Nguyễn Thị Hữu Trí	149/20 Cao Văn Lầu, phường 1, Quận 6	Nguyễn Văn Lượng	Cán Bộ	2907	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
35	2976	130	Nguyễn Văn Thái	159/28 Hoàng Văn Thụ, phường 8, quận Phú Nhuận	Nguyễn Văn Đạt	Đông Quan	2907	05/06/2025	C tử, CCCD: 1 Sao y, 2 photo
36	3841	130	Nguyễn Trần Mai Hồng Ngân	128/34 Đường số 11, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân	Trần Thị Mai Hương	Giác Quan	2907	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
37	3871	130	Nguyễn Thành Trung	Tổ 19, Khóm 1, Châu Phú A, Châu Đốc, An Giang	Đoàn Thị Yến Nhi	Giác Quan	2907	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
38	3887	130	Nguyễn Ngọc Quỳnh Anh	3B 28/10 Ấp 3, xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh	Nguyễn Thị Quế	Giác Quan	2907	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
39	5082	130	Đặng Tùng Lâm	292/18 Cách Mạng Tháng 8, phường 10, quận 3	Đặng Quốc Trung	Giác Quan	2907	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
40	5102	130	Nguyễn Thành Long	122 Lô D C/Cư Ấn Quang, phường 9, quận 10	Trương Thành Lâm	Giác Quan	2907	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
41	5185	130	Nguyễn Ngọc Phượng	476/10 Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3	Mã Thị Đệ	Trần Quốc	2907	05/06/2025	C tử, CCCD: 1 Sao y, 2 photo
42	5252	130	Phạm Văn Đoan	15-17 Song Hành, phường 10, quận 6	Phạm Thị Thanh Thủy	Giác Quan	2907	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
43	5587	130	Nguyễn Hữu Hùng	436B/105 Đường 3/2, phường 12, quận 10	Nguyễn Đức Tiên	Giác Quan	2907	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
44	5724	130	Lê Thị Tư	142D/5 Cô Giang, phường 2, Phú Nhuận	Nguyễn Văn Giáo	Giác Quan	2907	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
45	5842	130	Đỗ Thị Thanh Phú	34/28/22 Lê Văn Duyệt, phường 1, Bình Thạnh	Đào Thị Vô	Giác Quan	2907	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
46	7877	130	Lê Trọng Minh	258/18/14 Cách Mạng Tháng 8, phường 10, quận 3	Lê Trọng Chúc	Hòa Hưng	2907	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo CCCD hết hạn

STT	SDT	SHS	Thân nhân	Địa chỉ thường trú	Tên ngôi mộ	Nghĩa trang	Quyết định		Ghi chú (bổ sung pháp lý)
							Số	Ngày	
47	8069	130	Nguyễn Thị Siêng	9 Đỗ Thị Tâm, phường Tân Quý, quận Tân Phú	Bùi Văn Thịnh	Hòa Hưng	2907	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
48	8029	34	Phạm Quốc Dũng	269/16 Gò Dầu, phường Tân Quý, quận Tân Phú	Trương Văn Khanh	Hòa Hưng	2811	05/06/2025	Cam kết C từ, CCCD: 1 Sao y, 2 photo
49	8035	34	Lê Hoàng Minh	166A Nguyễn Sứ, phường Tân Quý, quận Tân Phú	Nguyễn Văn Quang	Hòa Hưng	2811	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
50	8444	34	Phạm Quốc Dũng	269/16 Gò Dầu, phường Tân Quý, quận Tân Phú	Phạm Mục	Hòa Hưng	2811	05/06/2025	C từ, CCCD: 1 Sao y, 2 photo
51	8912	34	Châu Quốc Huy	133/20 Hòa Hưng, phường 12, quận 10	Quách Khôn Chánh	Hòa Hưng	2811	05/06/2025	Cam kết CCCD: 1 Sao y, 2 photo
52	8913	34	Nguyễn Phi Long	51/20 Cách Mạng Tháng Tám, phường 12, quận Tân Bình	Nguyễn Thi	Hòa Hưng	2811	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
53	15687	34	Trần Minh Tuấn	124/2A Trần Quang Khải, phường Tân Định, quận 1	Trần Thanh Dũng	Trần Quốc	2811	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
54	15725	34	Nguyễn Thị Cúc	123 Cao Thắng, phường 17, quận Phú Nhuận	Nguyễn Thị Hoài Thanh	Trần Quốc	2811	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
55	15728	34	Nguyễn Thị Ngọc Đào	31/2 CMT8, phường 13, quận Tân Bình	Vũ Văn Quý	Trần Quốc	2811	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
56	15730	34	Nguyễn Thị Mỹ Châu	552 Phạm Thế Hiển, phường 4, quận 8	Nguyễn Thị Vân	Trần Quốc	2811	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
57	15731	34	Nguyễn Thị Mỹ Châu	552 Phạm Thế Hiển, phường 4, quận 8	Nguyễn Văn Phán	Trần Quốc	2811	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
58	10423	97	Phan Đình Tân	35/23 Nguyễn Xuân Ôn, phường 2, quận Bình Thạnh	Phan Thị Thuần	Liên Ứng	2874	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
59	10718	97	Nguyễn Thị Trâm Anh	548/59 Điện Biên Phủ, phường 21, quận Bình Thạnh	Quảng Văn Long	Sau chùa Di Lạc	2874	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
60	10826	97	Nguyễn Văn Hùng	Tổ 5, ấp Bàu Tròn, xã Nhuận Đức, huyện Củ Chi	Nguyễn Văn Bính	Sau chùa Di Lạc	2874	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
61	11091	97	Hồ Công Minh	117 Nguyễn Bá Tòng, phường 11, quận Tân Bình	Phùng Thị Xi	Sau chùa Di Lạc	2874	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
62	11383	97	Thân Thị Phương Dung	1878 ấp 4, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh	Phạm Ngọc Minh	Sau chùa Di Lạc	2874	05/06/2025	Cam kết C từ, CCCD: 1 Sao y, 2 photo
63	11472	97	Trần Văn Hoàng	49/58 Âu Cơ, phường 14, quận 11	Nguyễn Thị Chanh	Sau chùa Di Lạc	2874	05/06/2025	C từ, CCCD: 1 Sao y, 2 photo
64	11532	97	Phạm Văn Minh	72/4 Ấp 1, xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè	Lê Thị Chi (cốt cải táng: Phạm Văn Đông)	Trần Quốc	2874	05/06/2025	C từ: Phạm Văn Đông CCCD: 1 Sao y, 2 photo
65	11579	97	Sỹ Nghĩa Phương	F8/9 ấp 6, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh	Sỹ A Sám	Sau chùa Di Lạc	2874	05/06/2025	Cam kết C từ, CCCD: 1 Sao y, 2 photo
66	11892	97	Phạm Kim Dung	781/A34 Lê Hồng Phong, phường 12, quận 10	Trần Thị Hải	Sau chùa Di Lạc	2874	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
67	11925	97	Trần Văn Nghĩa	601/20/1 Cách Mạng Tháng Tám, phường 15, quận 10	Lê Thị Nguyệt	Sau chùa Di Lạc	2874	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo

STT	SDT	SHS	Thân nhân	Địa chỉ thường trú	Tên ngôi mộ	Nghĩa trang	Quyết định		Ghi chú (bổ sung pháp lý)
							Số	Ngày	
68	11958	97	Đặng Thị Hường	237/76/4 Phạm Văn Chiêu, phường 14, quận Gò Vấp	Huỳnh Lân	Sau chùa Di Lạc	2874	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
69	12651	97	Nguyễn Thị Duyên Sơn	433/40/32 Lý Thái Tổ, phường 9, quận 10	Lê Bích Khanh	Trần Quốc	2874	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
70	12735	97	Trần Thị Mãnh	344/67/42 Chiến Lược, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân	Trần Văn Tính	Trần Quốc	2874	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
71	12736	97	Phạm Kim Điệp	131/6 Tân Hương, phường Tân Quý, quận Tân Phú	Trần Thị Tới (bia mộ ghi: Trần Thị Có)	Trần Quốc	2874	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
72	12954	97	Trương Thanh Kỳ	261/11 Ngô Quyền, phường 6, quận 10	Lục Triệu Lang	Trần Quốc	2874	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
73	13127	97	Dương Thị Huệ	304 Lò Siêu, phường 13, quận 11	Nguyễn Tín Nghĩa	Trần Quốc	2874	05/06/2025	C từ, CCCD: 1 Sao y, 2 photo
74	13730	97	Nguyễn Trung Lập	62/7/17 Nguyễn Đình Chính, phường 15, quận Phú Nhuận	Nguyễn Văn Canh	Trần Quốc	2874	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
75	13924	97	Nguyễn Thị Kim Thanh	11/5 Tự Lập, phường 4, quận Tân Bình	Đỗ Thế Phương	Trần Quốc	2874	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
76	13983	97	Vũ Thị Ngọc Thủy	456/1 Trần Hưng Đạo, phường 2, quận 5	Phan Thị Thọ	Trần Quốc	2874	05/06/2025	C từ, CCCD: 1 Sao y, 2 photo
77	13999	97	Vũ Thị Ngọc Thủy	456/1 Trần Hưng Đạo, phường 2, quận 5	Vũ Trường Phát	Trần Quốc	2874	05/06/2025	C từ, CCCD: 1 Sao y, 2 photo
78	14047	97	Nguyễn Thị Kim Anh	32/33/22 Ông Ích Khiêm, phường 14, quận 11	Nguyễn Văn Văn Hùng	Trần Quốc	2874	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
79	14382	97	Nguyễn Thị Út	161D/104/23L Lạc Long Quân, phường 3, quận 11	Đỗ Thị Liên	Trần Quốc	2874	05/06/2025	Cam kết CCCD: 1 Sao y, 2 photo
80	14472	97	Ngô Cẩm Tường	109D/8 Lạc Long Quân, phường 3, quận 11	Trịnh Đại	Trần Quốc	2874	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
81	19829	100	Phạm Công Thành	C200/19A Xóm Chiếu, phường 15, quận 4	Phạm Thị Xuân Hoa	Hai Nhó	2877	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
82	19830	100	Vũ Ngọc Oanh	232/8/7 Bà Hạt, phường 9, quận 10	Nguyễn Thị Phúc	Hai Nhó	2877	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
83	19844	100	Đào Huy Minh	629/53Q Cách Mạng Tháng Tám, phường 15, quận 10	Đào Huy Đàng	Hai Nhó	2877	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
84	19845	100	Vũ Thị Minh Tân	79/30/30A Âu Cơ, phường 14, quận 11	Nguyễn Thị Kiểm	Hai Nhó	2877	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
85	19846	100	Vũ Thị Ngọc Điệp	433/20 Lý Thái Tổ, phường 9, quận 10	Trần Duy Khương	Hai Nhó	2877	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
86	20368	100	Triệu Văn Sơn	647/33 Tùng Thiện Vương, phường 12, quận 8	Cao Thị Sánh	Tám Sơn	2877	05/06/2025	C từ, CCCD: 1 Sao y, 2 photo
87	20369	100	Lê Thị Tám	100/31 Thích Quảng Đức, phường 5, quận Phú Nhuận	Lê Thị Nhỏ	Tám Sơn	2877	05/06/2025	Cam kết CCCD: 1 Sao y, 2 photo
88	20385	100	Vũ Quốc Thắng	10 Nguyễn Trường Tộ, phường Tân Thành, quận Tân Phú	Nguyễn Thị Nãi	Tám Sơn	2877	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
89	20398	100	Vũ Hoài Phương	27/12 Nguyễn Đình Khoi, phường 4, quận Tân Bình	Đỗ Thị Liễu	Tám Sơn	2877	05/06/2025	C từ, CCCD: 1 Sao y, 2 photo

STT	SDT	SHS	Thân nhân	Địa chỉ thường trú	Tên ngôi mộ	Nghĩa trang	Quyết định		Ghi chú (bổ sung pháp lý)
							Số	Ngày	
90	20399	100	Phan Quốc Bảo	260/10 Pasteur, phường 8, quận 3	Trần Mạnh Triển	Tám Sơn	2877	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
91	20400	100	Phan Quốc Bảo	260/10 Pasteur, phường 8, quận 3	Phan Thị Chắt	Tám Sơn	2877	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
92	20401	100	Nguyễn Công Trực	104 Nguyễn Thái Học, phường Tân Thành, quận Tân Phú	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	Tám Sơn	2877	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
93	20714	100	Trần Quang Minh	221/26 Lê Văn Sỹ, phường 13, quận 3	Trần Văn Hoan	Tư Một	2877	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
94	20715	100	Đặng Thị Phụng	16 Vũ Tùng, phường 2, quận Bình Thạnh	Nguyễn Thị Hóa	Tư Một	2877	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
95	20721	100	Vũ Thanh Cúc	140/51 Phạm Văn Chiêu, phường 9, quận Gò Vấp	Lê Thị Chuyền	Tư Một	2877	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
96	20723	100	Bùi Văn Hồi	592/36 Hồ Học Lãm, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân	Bùi Văn Chải	Tư Một	2877	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
97	20727	100	Nguyễn Thị Thanh Vân	128/2C Lầu 3 Hai Bà Trưng, phường Đa Kao, quận 1	Lê Thị Hương Thủy	Tư Một	2877	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
98	21086	100	Hồ Xuân Vỹ	546A Võ Thành Trang, phường 11, quận Tân Bình	Nguyễn Thị Tao	Út Cuộc	2877	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
99	21087	100	Hồ Xuân Vỹ	546A Võ Thành Trang, phường 11, quận Tân Bình	Hồ Hữu Thi	Út Cuộc	2877	05/06/2025	C tử, CCCD: 1 Sao y, 2 photo
100	21540	100	Nguyễn Mạnh Cường	490/29/1 Nguyễn Tri Phương, phường 9, quận 10	Nguyễn Văn Thu	Út Tre	2877	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
101	21547	100	Kiều Cao Toàn	362 Hoàng Văn Thụ, phường 4, quận Tân Bình	Kiều Tiến Đợt	Út Tre	2877	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
102	21549	100	Nguyễn Đăng Độ	76/32/18 Lê Văn Phan, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú	Nguyễn Văn Môn	Út Tre	2877	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
103	16793	229	Liên Trung Phát	46/3 Miếu Bình Đông, phường Bình Hưng Hòa A, Bình Tân	Liên Thanh Hiệp	Bảy Bạch	3394	17/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
104	17013	229	Trần Thị Đệt	110 Liên khu 4-5, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân	Trần Văn Hên	Bảy Bạch	3394	17/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
105	17064	229	Nguyễn Hoàng Minh	390/13/1A Phan Huy Ích, phường 12, quận Gò Vấp	Nguyễn Thị Hai	Bảy Bạch	3394	17/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
106	17095	229	Huỳnh Thị Hiền	2A8 Tổ 56, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú	Huỳnh Thị Kiều Loan	Bảy Bạch	3394	17/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
107	17330	229	Nguyễn Thị Hồng Lan	256 Nguyễn Thiện Thuật, phường 3, quận 3	Đoàn Thanh Trúc	Bảy Bạch	3394	17/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
108	17613	229	Phạm Ngọc Lan	220/158/2 Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3	Phạm Ngọc Quỳnh	Bắc Hà A	3394	17/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
109	17704	229	Tô Thị Diệu Thắm	365/36/156 Hậu Giang, phường 11, quận 6	Nguyễn Văn Thom	Bắc Hà A	3394	17/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
110	17840	229	Nguyễn Thị Huy	247 Nguyễn Tiểu La, phường 8, quận 10	Nguyễn Thị Nghê	Bắc Hà A	3394	17/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
111	19006	229	Lương Trần Đạt	62/41 Phạm Huy Thông, phường 1, quận Gò Vấp	Lương Hữu Đức	Đồng Hương Kính Danh	3394	17/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
112	19030	229	Hồng Cún Lìn	36 Chu Văn An, phường Tân Thành, Quận Tân Phú	Hồng Sau Sáng	Đồng Hương Kính Danh	3394	17/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
113	19504	229	Trần Mỹ Vân	195/6 Lê Văn Sỹ, phường 13, quận 3	Nguyễn Thị Huynh	GX Vườn Xoài	3394	17/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo

STT	SDT	SHS	Thân nhân	Địa chỉ thường trú	Tên ngôi mộ	Nghĩa trang	Quyết định		Ghi chú (bổ sung pháp lý)
							Số	Ngày	
114	20476	229	Nguyễn Thị Thu Hồng	17C Đường số 27, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú	Nguyễn Văn Châu	Tư Danh	3394	17/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
115	20492	229	Dương Chầy	127/70 Âu Cơ, phường 14, quận 11	Nguyễn Thị Yến	Tư Danh	3394	17/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
116	20493	229	Trương Minh Hận	34 Ấp Chiến Lược, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân	Võ Văn Trọng (cốt cải táng: Nguyễn Thị Yên)	Tư Danh	3394	17/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
117	20496	229	Tô Phúc Thọ	48/1A Thống Nhất, phường 16, quận Gò Vấp	Tô Ngọc Nén	Tư Danh	3394	17/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
118	21197	229	Lâm Thành Định	534 Hoàng Văn Thụ, phường 4, quận Tân Bình	Đỗ Thị Chung	Út Lợi	3394	17/06/2025	C tử, CCCD: 1 Sao y, 2 photo
119	17416	228	Lê Bảo Toàn	193/18 Nguyễn Đình Chính, phường 11, quận Phú Nhuận	Phạm Thị Trâm Anh	Bảy Bạch	3393	17/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
120	17419	228	Trần Ngọc Tứ	131 Hồ Bá Kiện, phường 15, quận 10	Trần Ngọc Đài	Bảy Bạch	3393	17/06/2025	C tử, CCCD: 1 Sao y, 2 photo
121	17425	228	Tạ Thị Nam	1/11 Trần Tấn, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú	Phạm Đình Hào	Bảy Bạch	3393	17/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
122	17428	228	Nguyễn Thị Hiền	193A/Bis Bùi Thị Xuân, phường 1, quận Tân Bình	Nguyễn Thị Lan	Bảy Bạch	3393	17/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
123	17429	228	Nguyễn Thị Nét	384/58/10 Lý Thái Tổ, phường 10, quận 10	Ngô Ngọc Điện (tự: Nguyễn Thành Sơn)	Bảy Bạch	3393	17/06/2025	Cam kết CCCD: 1 Sao y, 2 photo
124	18769	228	Trương Mộng Điệp	595/29B Cách Mạng Tháng Tám, phường 15, quận 10	Trương Văn Mạnh	Chín Hoàng	3393	17/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
125	19138	228	Nguyễn Ngọc Ánh	482/98G Lê Quang Định, phường 11, quận Bình Thạnh	Nguyễn Văn Đò	GX Tân Phú - Tám Quẹo	3393	17/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
126	19234	228	Bùi Thị Thùy	2/56 Phạm Văn Bạch, phường 15, quận Tân Bình	Nguyễn Thị Tuệ	GX Tân Phú - Tám Quẹo	3393	17/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
127	19242	228	Nguyễn Văn Lâm Nhỏ	TK16/36B Nguyễn Cảnh Chân, phường Cầu Kho, quận 1	Trần Thị Nho	GX Tân Phú - Tám Quẹo	3393	17/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
128	19291	228	Vương Thành Thảo	55/17/44 Thành Mỹ, phường 8, Tân Bình	Vương Thị Thu Thủy	GX Tân Phú - Tám Quẹo	3393	17/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
129	19387	228	Nguyễn Thị Kim Thanh	28/17/24D Đường số 9A, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân	Nguyễn Tri Phương	GX Tân Phú - Tám Quẹo	3393	17/06/2025	Cam kết CCCD: 1 Sao y, 2 photo
130	21125	228	Nguyễn Văn Tài	72/12 Trần Đình Xu, phường Cô Giang, quận 1	Nguyễn Văn Minh	Út Lợi	3393	17/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo CCCD hết hạn
131	21146	228	Nguyễn Thị Ngọc Sáng	Ấp Phú Mỹ 2, xã Phú Hội, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai	Dương Thị Bông	Út Lợi	3393	17/06/2025	Cam kết, Tường trình CCCD: 1 Sao y, 2 photo
132	21157	228	Đào Thị Liễu	284/10A Võ Văn Tần, phường 5, quận 3	Đào Thị Xiêu	Út Lợi	3393	17/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
133	21188	228	Chung Khải Hòa	120/78/11B Thích Quảng Đức, phường 15, quận Phú Nhuận	Chung Thiên Dậu	Út Lợi	3393	17/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
134	21189	228	Nguyễn Thị Tuyết Tâm	338/5 Lưu Hữu Phước, phường 15, quận 8	Huỳnh Văn Phương	Út Lợi	3393	17/06/2025	C tử, CCCD: 1 Sao y, 2 photo

STT	SDT	SHS	Thân nhân	Địa chỉ thường trú	Tên ngôi mộ	Nghĩa trang	Quyết định		Ghi chú (bổ sung pháp lý)
							Số	Ngày	
135	21196	228	Nguyễn Khánh Tùng	0.11 C/c Quân sự, phường 9, quận 11	Nguyễn Thị Oanh	Út Lợi	3393	17/06/2025	C tử, CCCD: 1 Sao y, 2 photo
136	21303	228	Lương Thị Mỹ Linh	316/5 Gò Dầu, phường Tân Quý, quận Tân Phú	Trần Mỹ Tiên	Út Tre	3393	17/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
137	17180	231	Đỗ Thị Kim Chi	1246/2/8 Tinh Lộ 10, phường Tân Tạo, quận Bình Tân	Đỗ Văn Nhẫn	Bảy Bạch	3396	17/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
138	17406	231	Nguyễn Thị Xuân Hòa	443/1A Lê Văn Sỹ, phường 12, quận 3	Đỗ Thị Thoa	Bảy Bạch	3396	17/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
139	17409	231	Đỗ Văn Đàm	80/11 Gò Dầu, phường Tân Quý, quận Tân Phú	Trần Thị Hón	Bảy Bạch	3396	17/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
140	17412	231	Nguyễn Phước Hải	238 Lưu Hữu Phước, phường 15, quận 8	Nguyễn Văn An	Bảy Bạch	3396	17/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
141	17439	231	Dương Thị Nhi	14/1 Hoàng Văn Thụ, phường 4, quận Tân Bình	Phạm Đăng San	Bảy Bạch	3396	17/06/2025	Cam kết C tử, CCCD: 1 Sao y, 2 photo
142	19314	231	Nguyễn Thị Hưng	126 Trần Quang Cơ, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú	Nguyễn Văn Thìn	GX Tân Phú - Tám Quẹo	3396	17/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
143	19340	231	Lê Minh Hải	23A/1 Phan Đăng Lưu, phường 3, quận Bình Thạnh	Vũ Thị Năm	GX Tân Phú - Tám Quẹo	3396	17/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
144	19424	231	Nguyễn Thị Nga	6/2 đường số 19, phường Tân Quý, quận Tân Phú	Trương Thị Bảy	GX Tân Phú - Tám Quẹo	3396	17/06/2025	Cam kết CCCD: 1 Sao y, 2 photo
145	20485	231	Trần Văn Diện	A17C Dân Thắng 2, Tân Thới Nhì, Hóc Môn	Nguyễn Thị Khê	Tư Danh	3396	17/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
146	21205	231	Trịnh Anh Ngọc	159/21 Trần Văn Đang, phường 11, quận 3	Trịnh Anh Tuấn	Út Lợi	3396	17/06/2025	C tử, CCCD: 1 Sao y, 2 photo
147	21514	231	Vũ Thị Kim Thoa	15/21 Tổ 42, phường 6, quận Tân Bình	Nguyễn Thị Chén	Út Tre	3396	17/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
148	17982	273	Nguyễn Hoàng Văn Anh	20.16 Rs6 C/c 239-241 Hòa Bình, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú	Nguyễn Xuân Ngự	Nguyễn Văn Bi	3750	20/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
149	19743	273	Nguyễn Đức Phong	1336 Trường Sa, phường 3 quận Tân Bình	Nguyễn Thị Bích Ngọc	Nguyễn Văn Bi	3750	20/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
150	19752	273	Trương Vĩnh Đạt	357/39B Hậu Giang, phường 11, quận 6	Trương Vĩnh Phú	Nguyễn Văn Bi	3750	20/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo

BAN BỒI THƯỜNG, GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG QUẬN BÌNH TÂN